TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2018/QĐST- HNGĐ	*H, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 25/2018/TLST- HNGĐ, ngày 21 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn bà Cao Thị Kim L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn ông Phạm Điền C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Cao Thị Kim L và ông Phạm Điền C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà L và ông C thỏa thuận giao cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Điền Nhật T, sinh ngày 29/6/2007 và cháu Phạm Điền Nhật R, sinh ngày 03/11/2015. Ông C cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi con mỗi tháng 1.500.000đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*, cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2018.

Ông Phạm Điền C được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Cao Thị Kim L tự nguyện chịu 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* bà L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0000496, ngày 21/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Bà L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Ông Phạm Điền C phải chịu 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí phần cấp dưỡng tiền nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đến khi thi hành xong .

Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7[a] và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi.
- VKSND huyện H.
- Chi cục THADS huyện H.
- UBND xã S, huyện H.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hải Nam